

Số: 249/2020/QĐST- HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Kim Cương và ông Nguyễn Ngọc Hà

Căn cứ vào các Điều 147; 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ khoản 8 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 331/2020/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị L, sinh năm 1982

Bị đơn: Anh Vũ Ngọc H, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Đặng Thị L và anh Vũ Ngọc H thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con: Giao các cháu Vũ Phương A, sinh ngày 18/10/2009 và Vũ Bảo S, sinh ngày 13/7/2014 cho chị Đặng Thị L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Vũ Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về chia tài sản, nợ chung: Chị L, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Đặng Thị L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số AA/2017/6592 ngày 13/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Xác nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tp Yên Bái;
- THADS tp Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND p H, tp Y
(GCNKH số 11 ngày 04/02/2009).
- Lưu HS, TA, KT

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Thủy

